TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày: 08-12-2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Võ

Ông Huỳnh Văn Rô

- Thư ký phiên tòa: Ông Thạch Rine – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 08 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Tạ Thị Ph sinh năm 1979; tại Trà Vinh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Q; nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Văn C sinh năm 1937 (chết) và bà Dương Thị B sinh năm 1941; có chồng và 02 con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần vào ngày 14/10/2019 bị cáo có hành vi *"Vận chuyển hàng cấm"* là thuốc lá điếu nhập lậu, ngày 18/10/2019 bị Ủy ban nhân dân thị xã P ra Quyết định xử phạt hành chính số 1624/QĐ-XPHC với số tiền 25.000.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 18/6/2020; nhân thân: bị tiền sự; ngày cấm khỏi nơi cư trú từ ngày 21/10/2020 cho đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Diệp Văn Th sinh năm 1975; trú ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Q; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 12/9/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô 84U1-1244 đến khóm M, phường N, thị xã P mua lại của bà H (không rõ lai lịch) số lượng 200 bao bao thuốc lá hiệu JET và bà 300 bao thuốc lá hiệu HERO với giá 9.100.000 đồng. Sau đó bị cáo điều khiển xe trên Quốc lộ 53 hướng từ phường 2 về phường N, thị xã P để tìm nơi tiêu thụ. Khi bị cáo chở đến ấp M, xã N, thị xã P khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo bị Công an thị xã P kiểm tra phát hiện và bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 18/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Tạ Thị Ph, về tội *"Buôn bán hàng cấm"*quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Ph khai nhận: ngày 14/10/2019 bị cáo có hành có hành vi *"Vận chuyển hàng cấm"* là thuốc lá điếu nhập lậu, ngày 18/10/2019 bị Ủy ban nhân dân thị xã P ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 25.000.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 18/6/2020. Bị cáo nhận biết hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật. Tuy nhiên do bị cáo ham lời nên khi bà H điện thoại liên lạc để bán thuốc lá điếu nhập lậu, bị cáo nảy sinh ý định mua để bán lại kiếm lời. Khoảng 11 giờ ngày 12/9/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô 84U1-1244 đến khu vực ngã tư cây xăng thuộc khóm M, phường M, thị xã P mua lại của bà Huệ 200 bao thuốc lá điếu hiệu JET và 300 bao thuốc lá điếu hiệu HERO với số tiền 9.100.000 đồng. Sau đó bị cáo có ý định chở đến phường N, thị xã P để tìm nơi tiêu thụ, khi bị cáo điều khiển xe đến ấp M, xã N, thị xã P thì bị Công an thị xã P phát hiện bắt quả tang.

Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Tạ Thị Ph từ 100.000.000 đồng đến 120.000.000 đồng về tội "Buôn bán hàng cấm". Áp dụng Điều 106 Bộ luật hình sử để xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy gồm: 200 bao thuốc lá ngoại hiệu JET; 300 bao thuốc lá ngoại hiệu HERRO; 01 thùng giấy coton hình hộp chữ nhật, kích thước 49cm x 31,5cm x 35,5cm; 01 cái bao tải màu trắng, kích thước 88cm x 50cm. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, trả lại cho ông Diệp Văn Th 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại AIR BLAADE, màu xám – đen, biển số 84U1-1244. Đối với 01 điện thoại nokia màu đen đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không phát biểu ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo rất ăn năn, hối cải và cam kết không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Ph tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập được. Trên cơ sở đánh giá, xem xét toàn diện các chứng cứ có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi *"Vận chuyển hàng cấm"* là thuốc lá điếu nhập lậu tại Quyết định xử phạt hành chính số: 1624/QĐ-XPHC với số tiền 25.000.000 đồng, bị cáo đã nộp phạt xong ngày 18/6/2020. Đến khoảng 11 giờ ngày 12/9/2020 bị cáo điều khiển xe mô tô 84U1-1244 đến khu vực ngã tư cây xăng thuộc khóm M, phường N, thị xã P mua lại của bà H 200 bao thuốc lá điếu hiệu JET và 300 bao thuốc lá điếu hiệu HERO để bán lại kiếm lời.

[2] Bị cáo Ph là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nhận biết hành vi buôn bán hàng cấm là vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội nêu trên xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh. Bị cáo thực hiện hành vi buôn bán hành cấm khi đã bị xử phạt hành chính về hành "Vận chuyển hàng cấm" là thuốc lá điếu nhập lậu và chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Do đó hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Buôn bán hàng cấm" theo điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hoá mà Nhà nước cấm kinh doanh, gây mất trật tự xã hội. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải nên không cần thiết áp dụng mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng mức hình phạt tiền là đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có bà ngoại được Nhà nước tặng danh hiệu *"Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng"* và bà ngoại của bị cáo có 04 người con là liệt sỹ nên bị cáo được xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt: Phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích đúng tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân của bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quan điểm buộc tội của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với các tình tiết và các tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Việc bị cáo khai mua của bà H nhưng qua xác minh không xác định họ tên địa chỉ nên khi nào xác định được đối tượng sẽ xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: 200 bao thuốc lá điếu hiệu JET và 300 bao thuốc lá điếu hiệu HERRO là hàng hóa cấm lưu hành. Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. Đối với 01 thùng giấy coton, hình chữ nhật, kích thước 49cm x 31,5cm x 35,5cm; 01 cái bao tải màu trắng, kích thước 88cm x 50cm bị cáo sử dụng để dựng 500 bao thiếu lá

điếu, hiện không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tống tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy. Riêng xe mô tô 84U1-1244 do ông Th đứng tên quyền sở hữu, bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm ông Th không biết, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự giao trả cho ông Thảo. Đối với điện thoại nokia loại bàn phím, nàu đen đây là phương tiện liên lạc để bị cáo thực hiện hành vi buôn bán hàng cấm, Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí, giảm án phí và không thuộc trường hợp không phải nộp án phí nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Tạ Thị Ph phạm tội "Buôn bán hàng cấm"

Căn cứ khoản điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Tạ Thị Ph 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy gồm: 200 bao thuốc lá ngoại hiệu JET; 300 bao thuốc lá ngoại hiệu HERRO; 01 thùng giấy coton, hình chữ nhật, kích thước 49cm x 31,5cm x 35,5cm; 01 cái bao tải màu trắng, kích thước 88cm x 50cm. Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, trả lại cho ông Diệp Văn Th 01 xe mô tô, nhãn hiệu Honda, số loại AIR BLAADE, màu xám – đen, biển số 84U1-1244, số khung: 110AP0060023; số máy 10APE0060023. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu nokia màu đen, loại bàn phím cùng sim số 098.6762025.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Tạ Thị Phương chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CA thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã, phường;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Truyền